

(V) (5) Những Sức Mạnh

1. - Đây các Tỷ-kheo, có bốn sức mạnh này. Thế nào là bốn?

2. Tuệ lực, tấn lực, vô tội lực, năng nhiếp lực. Và đây các Tỷ-kheo, thế nào là tuệ lực?

3. Những pháp nào bất thiện được xem là bất thiện; những pháp nào thiện được xem là thiện; những pháp nào có tội được xem là có tội; những pháp nào vô tội được xem là vô tội, những pháp nào đen được xem là đen; những pháp nào trắng được xem là trắng; những pháp nào không nên thực hiện được xem là không nên thực hiện; những pháp nào nên thực hiện được xem là nên thực hiện; những pháp nào không xứng đáng bậc Thánh được xem là không xứng đáng bậc Thánh; những pháp nào xứng đáng bậc Thánh được xem là xứng đáng bậc Thánh. Những pháp ấy cần phải được khéo quán sát, khéo thâm sát với trí tuệ. Đây các Tỷ-kheo, đây gọi là tuệ lực.

Và đây các Tỷ-kheo, thế nào là tấn lực?

4. Những pháp nào bất thiện được xem là bất thiện; những pháp nào có tội được xem là có tội; những pháp nào đen được xem là đen; những pháp nào không nên thực hiện được xem là không nên thực hiện; những pháp nào không xứng đáng bậc Thánh được xem là không xứng đáng bậc Thánh. Đối với các pháp ấy, khởi lên ý muốn, cố gắng, tinh tấn, sách tâm, tri tâm để đoạn tận. Những pháp nào thiện được xem là thiện; những pháp nào vô tội được xem là vô tội, những pháp nào trắng được xem là trắng; những pháp nào nên thực hiện được xem là nên thực hiện; những pháp nào xứng đáng bậc Thánh được xem là xứng đáng bậc Thánh. Đối với các pháp ấy, khởi lên ý muốn, cố gắng, tinh tấn, sách tâm, tri tâm để chứng được. Đây các Tỷ-kheo, đây gọi là tấn lực.

Và đây các Tỷ-kheo, thế nào là vô tội lực?

5. Ở đây, đây các Tỷ-kheo, Thánh đệ tử thành tựu thân nghiệp vô tội, thành tựu khẩu nghiệp vô tội, thành tựu ý nghiệp vô tội. Đây các Tỷ-kheo, đây gọi là vô tội lực.

Và đây các Tỷ-kheo, thế nào là năng nhiếp lực?

6. Đây các Tỷ-kheo, có bốn Nhiếp pháp này: bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự. Tồi thượng trong các loại bố thí, đây các Tỷ-kheo, là pháp thí. Tồi thượng trong các loại ái ngữ, đây các Tỷ-kheo là tiếp tục thuyết pháp cho những ai hy cầu và lắng tai nghe. Tồi thượng trong các lợi hành, đây các Tỷ-kheo, là đối với người không có lòng tin, khích lệ, đặt vào, an trú vào đầy đủ lòng tin; đối với người không giữ giới, khích lệ, đặt vào, an trú vào đầy đủ giới; đối với người xan tham khích lệ, đặt vào an trú vào bố thí; đối với người ác tuệ, khích lệ, đặt vào, an trú vào đầy đủ trí tuệ. Đây các Tỷ-kheo, tồi thượng trong đồng sự là đồng sự giữa bậc Dự Lưu với bậc Dự Lưu, bậc Nhất Lai với bậc Nhất Lai, bậc Bất Lai với bậc Bất Lai, bậc A-la-hán với bậc A-la-hán. Đây các Tỷ-kheo, đây là sức mạnh năng nhiếp.

Này các Tỷ-kheo, đó là bốn sức mạnh.

7. Thành tựu bốn sức mạnh ấy, đây các Tỷ-kheo, Thánh đệ tử vượt qua năm sợ hãi. Thế nào là năm?

8. Sợ hãi về sinh sống, sợ hãi về tiếng đồn xấu, sợ hãi về xấu hổ trong hội chúng, sợ hãi về chết, sợ hãi về ác thú. Đây các Tỷ-kheo, Thánh đệ tử ấy thâm sát như sau:

9. “Ta không sợ hãi sự sợ hãi về sinh sống. Vì sao ta sẽ sợ sự sợ hãi về sinh sống? Ta có bốn lực này: tuệ lực, tinh tấn lực, vô tội lực, năng nhiếp lực. Kẻ ác tuệ có thể sợ hãi sự sợ hãi về sinh sống. Kẻ biếng nhác có thể sợ hãi sự sợ hãi về sinh sống. Kẻ có thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp có tội có thể sợ hãi sự sợ hãi về sinh sống. Kẻ không năng nhiếp có thể sợ hãi sự sợ hãi về sinh sống. Ta không có sự sợ hãi về tiếng đồn xấu... Ta không có sự sợ hãi về xấu hổ trong hội chúng... Ta không có sự sợ hãi về chết... Ta không có sự sợ hãi về ác thú. Vì sao Ta có bốn lực này: tuệ lực, tinh tấn lực, vô tội lực, năng nhiếp lực. Kẻ ác tuệ có thể sợ hãi sự sợ hãi về ác thú; kẻ biếng nhác có thể sợ hãi sự sợ hãi về ác thú; kẻ có thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp có thể sợ hãi sự sợ hãi về ác thú; kẻ không năng nhiếp có thể sợ hãi sự sợ hãi về ác thú.”

Thành tựu bốn lực ấy, đây các Tỷ-kheo, Thánh đệ tử vượt qua năm sợ hãi này.

(VI) (6) Cần Phải Thân Cận

1. Ở đây, Tôn giả Sàriputta gọi các Tỷ-kheo: “Đây chư Hiền”. - “Thưa Hiền giả”. Các không ấy vâng đáp Tôn giả Sàriputta. Tôn giả Sàriputta nói như sau:

2. - Đây chư Hiền, con người cần phải được tìm hiểu trên hai phương diện: cần phải thân cận hay không cần phải thân cận. Y áo, này chư Hiền, cần phải tìm hiểu trên hai phương diện: cần được sử dụng hay không cần được sử dụng. Đồ ăn khát thực, này chư Hiền, cần phải được tìm hiểu trên hai phương diện: cần được sử dụng hay không cần được sử dụng. Sàn tọa, này chư Hiền, cần phải được tìm hiểu trên hai phương diện: cần được sử dụng hay không cần sử dụng. Làng và thị trấn, này chư Hiền, cần phải được tìm hiểu trên hai phương diện: cần tìm đến hay không cần tìm đến. Quốc độ, này chư Hiền, cần phải được tìm hiểu trên hai phương diện: cần được tìm hay không cần được tìm.

3. Con người, này chư Hiền, cần phải được tìm hiểu trên hai phương diện: cần phải thân cận hay không

cần phải thân cận được nói đến như vậy. Do duyên gì, được nói đến như vậy?

Ở đây, khi biết được về một người như sau: “Người này, nếu ta thân cận, thì các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện bị đoạn giảm. Các vật dụng cần thiết cho đời sống xuất gia mà ta phải có như y áo, đồ ăn khát thực, sàng tọa, được phẩm trị bệnh, những vật dụng ấy có được một cách khó khăn. Và vì mục đích gì ta xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Mục đích của Sa-môn hạnh ấy, không đi đến tu tập viên mãn”. Đối với một người như vậy, này chư Hiền, bất luận đêm hay ngày, không hỏi gì, cần phải bỏ đi, không được theo người ấy. Ở đây, khi biết được một người như sau: “Người này, nếu ta thân cận, thì các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện bị đoạn giảm. Các vật dụng cần thiết cho đời sống xuất gia mà ta phải có như y áo, đồ ăn khát thực, sàng tọa, được phẩm trị bệnh, những vật dụng ấy có được một cách không khó khăn. Và vì mục đích gì ta xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Mục đích của Sa-môn hạnh ấy, không đi đến tu tập viên mãn”. Đối với một người như vậy, này chư Hiền, sau khi tính toán, không hỏi gì, cần phải bỏ đi, không được theo người ấy. Ở đây, khi biết được một người như sau: “Người này, nếu ta thân cận, thì các pháp bất thiện giảm thiểu, các pháp thiện tăng trưởng, những vật dụng cần thiết cho đời sống xuất gia mà ta phải có như y áo, đồ ăn khát thực, sàng tọa, được phẩm trị bệnh, những vật dụng ấy có được một cách không khó khăn. Và vì mục đích gì ta xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Mục đích của Sa-môn hạnh ấy, đi đến tu tập viên mãn”. Này chư Hiền, đối với một người như vậy, sau khi tính toán, cần phải theo người ấy, không được bỏ đi. Ở đây, sau khi biết được một người như sau: “Người này, nếu ta thân cận, thì các pháp bất thiện giảm thiểu, các pháp thiện tăng trưởng, những vật dụng cần thiết cho đời sống xuất gia mà ta phải có như y áo, đồ ăn khát thực, sàng tọa, được phẩm trị bệnh, những vật dụng ấy có được một cách không khó khăn. Và vì mục đích gì ta xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Mục đích của Sa-môn hạnh ấy, đi đến tu tập viên mãn”. Này chư Hiền, đối với một người như vậy, cần phải theo cho đến trọn đời, không được bỏ đi, dầu có bị từ chối.

Này chư Hiền, một người cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần được thân cận và không cần được thân cận đã được nói đến như vậy, chính do duyên này được nói đến.

4. Y áo, này chư Hiền, cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần được sử dụng hay không cần được sử dụng đã được nói đến như vậy. Do duyên gì được nói đến?

Ở đây, sau khi biết được về y như sau: “Nếu ta sử dụng y này, các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện đoạn giảm; y như vậy không nên sử dụng”. Ở đây, sau khi biết được về y như sau: “Nếu ta sử dụng y này, các pháp bất thiện đoạn giảm, các pháp thiện tăng trưởng; y như vậy nên sử dụng”.

Này chư Hiền, y áo cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần được sử dụng hay không cần được sử dụng, được nói đến như vậy, do duyên này được nói đến.

5. Đồ ăn khát thực, này chư Hiền, cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần được sử dụng hay không cần được sử dụng đã được nói đến như vậy. Do duyên gì được nói đến?

Ở đây, sau khi biết được về đồ ăn khát thực như sau: “Nếu ta sử dụng đồ ăn khát thực này, các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện đoạn giảm; đồ ăn khát thực như vậy không nên sử dụng”. Ở đây, sau khi biết được về đồ ăn khát thực như sau: “Nếu ta sử dụng đồ ăn khát thực này, các pháp bất thiện đoạn giảm, các pháp thiện tăng trưởng; đồ ăn khát thực như vậy nên sử dụng”.

Này chư Hiền, đồ ăn khát thực cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần được sử dụng hay không cần được sử dụng đã được nói đến như vậy, do duyên này được nói đến.

6. Sàng tọa, này chư Hiền, cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần được sử dụng hay không cần được sử dụng đã được nói đến như vậy. Do duyên gì được nói đến?

Ở đây, sau khi biết được về sàng tọa như sau: “Nếu ta sử dụng sàng tọa này, các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện đoạn giảm; sàng tọa như vậy không nên sử dụng”. Ở đây, sau khi biết được về sàng tọa như sau: “Nếu ta sử dụng sàng tọa này, các pháp bất thiện đoạn giảm, các pháp thiện tăng trưởng; sàng tọa như vậy nên sử dụng”.

Này chư Hiền, sàng tọa cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần được sử dụng hay không cần được sử dụng được nói đến như vậy, do duyên này được nói đến.

7. Làng, thị trấn, này chư Hiền, cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần tìm đến và không cần được tìm đến đã được nói đến như vậy. Do duyên gì được nói đến?

Ở đây, sau khi biết được về làng, thị trấn như sau: “Nếu ta tìm đến làng, thị trấn này, các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện đoạn giảm; làng và thị trấn như vậy không nên được tìm đến”. Ở đây, sau khi biết được về làng, thị trấn như sau: “Nếu ta tìm đến làng, thị trấn, các pháp bất thiện đoạn giảm, các pháp thiện tăng trưởng; Làng thị trấn như vậy cần được tìm đến”.

Này chư Hiền, làng, thị trấn cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần được tìm đến hay không

cần được tìm đến, được nói đến như vậy, do duyên này được nói đến.

8. Quốc độ, này chư Hiền, cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: cần được tìm đến và không cần tìm đến đã được nói như vậy. Do duyên gì được nói đến?

Ở đây, sau khi biết được về quốc độ như sau: “Nếu ta tìm đến quốc độ này, các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện đoạn giảm; quốc độ như vậy không nên được tìm đến”. Ở đây, sau khi biết được về quốc độ như sau: “Nếu ta tìm đến quốc độ này, các pháp bất thiện đoạn giảm, các pháp thiện tăng trưởng; như vậy nên được tìm đến”.

Này chư Hiền, quốc độ cần phải được hiểu biết theo hai phương diện: nên được tìm đến hay không nên được tìm đến, được nói đến như vậy, do duyên này được nói đến.

(VII) (7) Du Sī Sutavā

1. Như vậy tôi nghe:

Một thời, Thế Tôn trú ở Rājagaha, tại núi Gijjhakūta. Rồi du sĩ Sutavā đi đến Thế Tôn, sau khi đến nói với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu liền ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, du sĩ Sutavā và bạch Thế Tôn;

2. - Bạch Thế Tôn, có một thời Thế Tôn trú ở Rājagaha, tại Giribbaja. Tại đây, bạch Thế Tôn, con có nghe từ miệng Thế Tôn, con có chấp nhận từ miệng Thế Tôn:

“Này Sutavā, Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán, đã tận các lậu hoặc, đã thành tựu viên mãn, việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, mục đích đã đạt được, hữu kiết sử đã đoạn tận, chơn chánh giải thoát; vị ấy không có thể làm năm sự: Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể có ý đoạt mạng sống của loài hữu tình; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể lấy của không cho được gọi là ăn trộm; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể hành dâm dục; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể biết mà nói láo; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể hưởng thọ các dục do các đồ cất chứa đem lại, như trước còn làm gia chủ”. Bạch Thế Tôn, như vậy không biết con có khéo nghe, khéo nắm giữ, khéo tác ý, khéo thọ trì lời Thế Tôn dạy hay không?

3. - Thật vậy, này Sutavā, như vậy Thầy đã khéo nghe, khéo nắm giữ, khéo tác ý, khéo thọ trì. Xưa kia, và cả nay nữa, này Sutavā, Ta đã nói như sau: “Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán, đã đoạn tận các lậu hoặc, đã thành tựu viên mãn, việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, mục đích đã đạt được, hữu kiết sử đã đoạn tận, chơn chánh giải thoát, vị ấy không có thể vi phạm năm sự: Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể có ý đoạt tận các lậu hoặc không thể lấy của không cho được gọi là ăn trộm; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể hành dâm dục; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể biết mà nói láo; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể hưởng thọ các dục do các đồ cất chứa đem lại, như trước còn làm gia chủ; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể đi đến sân; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể đi đến si; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể đi đến sợ hãi”. Xưa kia và cả nay nữa, Ta nói như sau: “Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán đã đoạn tận các lậu hoặc, đã thành tựu viên mãn, việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, mục đích đã đạt được, hữu kiết sử đã đoạn tận, chơn chánh giải thoát; vị ấy không có thể vi phạm năm sự”.

(VIII) (8) Du Sī Sājḡha

1. Như vậy tôi nghe:

Một thời, Thế Tôn trú ở Rājagaha (Vương Xá), tại núi Gijjhakūta. Rồi du sĩ Sājḡha đi đến Thế Tôn, sau khi đến, nói với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm xã giao, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, du sĩ Sājḡha bạch Thế Tôn:

2. - Bạch Thế Tôn, có một thời Thế Tôn trú ở Rājagaha, tại Giribaja. Tại đây, bạch Thế Tôn, con có nghe từ miệng Thế Tôn, con có chấp nhận từ miệng Thế Tôn.

“Này Sājḡha, Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán, đã đoạn các lậu hoặc, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm đã đặt gánh nặng xuống, mục đích đã đạt được, hữu kiết sử đã đoạn tận, chơn chánh giải thoát; vị ấy không có thể vi phạm năm sự: Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể có ý đoạt mạng sống của loài hữu tình; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, không có thể lấy của không cho, được gọi là ăn trộm; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, không có thể hành dâm dục; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, không có thể biết mà nói láo; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, không có thể hưởng thọ các dục do các đồ cất chứa đem lại, như trước làm gia chủ”. Bạch Thế Tôn, như vậy không biết con có khéo nghe, khéo nắm giữ, khéo tác ý, khéo thọ trì lời Thế Tôn dạy hay không?

3. - Thật vậy, này Sājḡha, như vậy Thầy đã khéo nghe, khéo nắm giữ, khéo tác ý, khéo thọ trì. Xưa kia và cả nay nữa, này Sājḡha, Ta đã nói như sau:

“Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán, đã đoạn tận các lậu hoặc, đã thành tựu viên mãn, việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, mục đích đã đạt được, hữu kiết sử đã đoạn tận, chơn chánh giải thoát; vị ấy không

có thể vi phạm chín sự: Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể cố ý đoạt mạng sống của loài hữu tình; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể lấy của không cho, được gọi là ăn trộm; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, không có thể hành dâm dục; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, không có thể biết mà nói láo; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, không có thể hưởng thọ các dục do các đồ cất chứa đem lại, như trước còn làm gia chủ. Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể phủ nhận Phật; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể phủ nhận Pháp; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể phủ nhận chúng tăng; Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc không có thể phủ nhận Học pháp”.

- Xưa kia và cả nay nữa, Ta tuyên bố như sau:

“Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán, đã đoạn tận các lậu hoặc, đã thành tựu viên mãn, việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, mục đích đã đạt được, hữu kiết sử đã đoạn tận, chơn chánh giải thoát; vị ấy không có thể vi phạm chín sự”.

(IX) (9) Các Hạng Người

1. - Nay các Tỷ-kheo, có chín hạng người này có mặt, hiện hữu ở đời. Thế nào là chín?

2. Bậc A-la-hán, bậc đã hướng đến chứng đắc A-la-hán quả; bậc Bất lai, bậc đã hướng đến chứng đắc quả Bất lai; bậc Nhất lai, bậc đã hướng đến chứng đắc quả Nhất lai; bậc Dự lưu, bậc đã hướng đến chứng đắc quả Dự lưu; kẻ phạm phu.

Này các Tỷ-kheo, có chín hạng người này có mặt, hiện hữu ở đời.

(X) (10) Đáng Cung Kính

1. - Nay các Tỷ-kheo, có chín hạng người này đáng được cung kính, đáng tôn trọng, đáng cúng dường, đáng chấp tay, là ruộng phước vô thượng ở đời. Thế nào là chín?

2. Bậc A-la-hán, bậc đã hướng đến chứng đắc quả A-la-hán; bậc Bất lai, bậc đã hướng đến chứng đắc quả Bất lai; bậc Nhất lai, bậc đã hướng đến chứng đắc quả Nhất Lai, bậc Dự lưu, bậc đã hướng đến chứng đắc quả Dự lưu; bậc chuyển tánh (gotrabhù).